



## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

### THÔNG TIN BÁO CHÍ

THÔNG TIN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI,  
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ngày 07/01/2026)

#### VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

#### **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội**

Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Dương Đức Tuấn vừa ký ban hành Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 07/01/2026 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định, Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội là cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND Thành phố quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc.

Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND Thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng. Trụ sở chính của Sở đặt tại 31B phố Tràng Thi, phường Cửa Nam.

Sở thực hiện 18 nhóm nhiệm vụ liên quan đến quy hoạch đô thị và nông thôn; kiến trúc; phát triển đô thị; Quản lý theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ; hợp tác quốc tế; tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số...

Quyết định cũng quy định rõ cơ cấu tổ chức của Sở gồm 7 phòng chuyên môn cùng 1 đơn vị sự nghiệp trực thuộc là Ban Quản lý đồ án quy hoạch kiến trúc. Sở có Giám đốc và các Phó Giám đốc do Chủ tịch UBND Thành phố bổ nhiệm theo quy định.

#### **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội**

Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Dương Đức Tuấn vừa ký ban hành Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 07/01/2026 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định, Sở Khoa học và Công nghệ (Sở) là cơ quan chuyên môn

thuộc UBND Thành phố, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND Thành phố quản lý nhà nước về: hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin; công nghiệp công nghệ số; ứng dụng công nghệ thông tin; giao dịch điện tử; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin truyền thông; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

Sở có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của UBND Thành phố theo thẩm quyền; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Sở thực hiện 29 nhóm nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức có Giám đốc, các Phó Giám đốc và 07 phòng chuyên môn, 04 đơn vị sự nghiệp công lập. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, biên chế sự nghiệp trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

### **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Hà Nội**

Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Dương Đức Tuấn vừa ký ban hành Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố Hà Nội.

Thanh tra thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND Thành phố và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra thành phố Hà Nội giúp UBND Thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của UBND Thành phố; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Thanh tra thành phố Hà Nội được giao thực hiện 14 nhóm nhiệm vụ chung và 05 nhóm nhiệm vụ trong lĩnh vực thanh tra; 07 lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; 06 lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Quyết định cũng quy định rõ cơ cấu tổ chức gồm có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra và 11 phòng chuyên môn. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm, Thanh tra Thành phố xây dựng kế hoạch biên chế công chức, báo cáo UBND Thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2026.

### **Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mại dâm và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2026**

Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Dương Đức Tuấn vừa ký ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2026 về kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về phòng, chống mại dâm và phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026.

Theo Kế hoạch, Thành phố đặt mục tiêu tổ chức kiểm tra đạt từ 60% trở lên trên tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn phải được kiểm tra ít nhất một lần/năm. Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có biểu hiện phức tạp về tệ nạn xã hội thì sẽ tổ chức tái kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm về phòng, chống tệ nạn xã hội. Cùng với đó, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm ít nhất tại 15 xã, phường, đảm bảo hoạt động phức tạp, đánh giá kết quả triển khai, thực hiện của Đội Kiểm tra liên ngành 178 các xã, phường. Trong đó:

Đội Kiểm tra liên ngành 178 Thành phố tổ chức kiểm tra đột xuất tối thiểu 40 lượt cơ sở kinh doanh dịch vụ; kiểm tra, hướng dẫn ít nhất 15 Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp xã trong việc triển khai, thực hiện công tác kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm tại địa phương.

Căn cứ chỉ tiêu UBND Thành phố giao, UBND cấp xã giao Đội Kiểm tra liên ngành 178 tổ chức kiểm tra ít nhất 2.937 cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

Đối tượng kiểm tra sẽ gồm: Các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm như khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà hàng, nhà trọ, biệt thự kinh doanh du lịch, căn hộ kinh doanh du lịch, căn hộ cho thuê, vũ trường, quán bar, karaoke, massage, xoa bóp, cà phê đèn mờ... đang hoạt động kinh doanh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Đội Kiểm tra liên ngành 178 xã, phường tổ chức thành lập và hoạt động theo Thông tư 05/2006/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc các văn bản hướng dẫn thay thế khác.

Nội dung kiểm tra tập trung vào: (1) Các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm: Kiểm tra điều kiện kinh doanh: đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động, các điều kiện đảm bảo về an ninh, trật tự; phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Kiểm tra việc sử dụng người lao động, bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của người lao động quy định trong một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và việc chấp hành các quy định khác của Bộ Luật Lao động tại cơ sở kinh doanh dịch vụ.

Việc thực hiện cam kết của chủ cơ sở với các ngành chức năng, UBND cấp xã nơi cơ sở đăng ký kinh doanh về việc không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở, thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh và chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm.

Thực hiện đăng ký tạm trú cho người lao động thuộc diện phải đăng ký tạm trú; kiểm tra giấy xác nhận của địa phương nơi người đó thường trú hoặc giấy báo tạm vắng, bản cam kết không vi phạm tệ nạn mại dâm của người lao động.

Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, theo dõi, giám sát việc khám sức khỏe cho người lao động.

Chấp hành kinh doanh sản phẩm văn hóa, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

Các quy định của pháp luật khác có liên quan tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

(2) Đối với Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp xã: Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai hoạt động Tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm cấp xã.

Việc thành lập và tổ chức hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp xã.

Kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn phường, xã nơi Đội Kiểm tra liên ngành 178 Thành phố có lịch kiểm tra tại địa bàn.

Hình thức kiểm tra: Kiểm tra đột xuất các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm: trên cơ sở danh sách cơ sở kinh doanh dịch vụ được các địa phương, các ngành chức năng, các tổ chức, cá nhân có đơn thư tố giác, phản ánh cung cấp thông tin về tình hình hoạt động mại dâm và đề nghị kiểm tra, Đội trưởng Đội Kiểm tra liên ngành 178 các cấp quyết định việc kiểm tra theo danh sách cụ thể các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn; bên cạnh đó Đội Kiểm tra liên ngành 178 Thành phố kiểm tra theo yêu cầu của Chủ tịch UBND Thành phố hoặc các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan khi phát hiện cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn có dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

Kiểm tra, hướng dẫn Đội Kiểm tra liên ngành 178 cấp xã: Đội Kiểm tra liên ngành 178 Thành phố lập danh sách, xây dựng lịch, tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ và làm việc với Đội Kiểm tra liên ngành 178 xã, phường trực tiếp tại

địa phương.

## **Phòng, chống mại dâm trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026**

Phó Chủ tịch Thường trực UBND Thành phố Dương Đức Tuấn vừa ký ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 07/01/2026 về phòng, chống mại dâm trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026.

Năm 2026, Thành phố phấn đấu đạt 100% xã, phường tổ chức được ít nhất là một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm hiệu quả và được duy trì thường xuyên.

Thông tin về công tác phòng, chống mại dâm được đăng tải thường xuyên trên các cơ quan báo chí, truyền thông và trang thông tin mạng xã hội phù hợp. Xây dựng 03 phóng sự phát sóng trên kênh truyền hình với nội dung phòng, chống mại dâm.

Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống mại dâm cho ít nhất 5.300 người dân tại các xã, phường và 3.500 người làm việc tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; ít nhất 60.000 người lao động đang làm việc trong các khu công nghiệp; 100.000 học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Ít nhất 6.000 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang cấp thành phố và cấp xã, phường, các cơ quan, tình nguyện viên, tổ chức có liên quan được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm.

100% xã, phường chỉ đạo, triển khai công tác phòng chống mại dâm theo các nội dung phù hợp của mô hình phòng, chống mại dâm cấp xã.

100% xã, phường lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với việc thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

Xây dựng, duy trì 80% tổng số xã, phường (100/126 xã, phường) không có tệ nạn mại dâm gắn với các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các phong trào triển khai tại địa phương.

100% tổ giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời. Phát hiện, khám phá, xử lý hình sự 100 vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm; xét xử 100 vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm.

Đội Kiểm tra liên ngành 178 Thành phố kiểm tra tối thiểu 40 cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh, trật tự dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn Thành phố và tiến hành hướng dẫn ít nhất tại 15 xã, phường, đảm bảo phúc tra, đánh giá kết quả việc triển khai, hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 của các

xã, phường. Đội kiểm tra liên ngành 178 các xã, phường phân đầu tổ chức kiểm tra đạt từ 60% trở lên trên tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn, được kiểm tra ít nhất một lần/năm. Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có biểu hiện phức tạp về tệ nạn xã hội thì sẽ tổ chức tái kiểm tra để phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm về phòng, chống tệ nạn xã hội.

Duy trì triển khai các hoạt động tuyên truyền phòng, ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm tại 42 xã, phường đã triển khai năm 2025, nhân rộng tại địa bàn 6 xã, phường mới năm 2026...

Đồng thời, đề ra các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm và hỗ trợ kịp thời đối với người bán dâm hòa nhập cộng đồng, đáp ứng yêu cầu đặt ra đối với công tác phòng, chống mại dâm. Cụ thể:

Tăng cường chỉ đạo từ cấp Thành phố đến cấp cơ sở, các đơn vị trong việc triển khai công tác phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; UBND các xã, phường đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền gắn với chuyển đổi số tại cơ quan, trường học, nơi sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng... Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; thông tin tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, xã, phường; trên các nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội để lan tỏa những thông tin tích cực, gương người tốt-việc tốt, điển hình tiên tiến, cách làm hay trong công tác phòng, chống mại dâm.

Tập trung tuyên truyền cho nhóm đối tượng là nhân viên, tiếp viên làm việc trong cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động ngoại tỉnh thuê trọ, công nhân làm việc trong các khu công nghiệp.

Phối hợp các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống mại dâm, phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm mua bán người nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi tình dục an toàn, hạn chế nguy cơ bị mua bán, bị ép buộc làm mại dâm của người lao động khi di cư, tìm kiếm việc làm.

Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã tập trung hiệu quả công tác điều tra cơ bản, lên danh sách và theo dõi di biến động về cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, đối tượng nghi vấn cũng như số nhân viên, tiếp viên làm việc trong các cơ sở; có phương án theo dõi rà soát tại các khu vực phức tạp về tình hình mại dâm.

Đẩy mạnh công tác phát hiện tố giác, công bố các số điện thoại đường dây nóng, hộp thư tố giác tội phạm, vận động Nhân dân cung cấp tin liên quan đến tội phạm mại dâm, đảm bảo bí mật cho người cung cấp thông tin, xét xử nghiêm minh

các tội phạm liên quan đến mại dâm.

Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng, các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

### **Triển khai Nghị quyết về cơ chế tài chính đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao**

Phó Chủ tịch UBND Thành phố Vũ Thu Hà vừa ký ban hành Công văn số 57/UBND-KGVX ngày 07/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND Thành phố.

Theo đó, UBND Thành phố yêu cầu các Sở; Thuế thành phố Hà Nội; Kho bạc Nhà nước khu vực I; UBND các phường, xã; các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, cụ thể:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức về cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao của thành phố Hà Nội theo quy định tại Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND để các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn hiểu và đồng thuận.

Chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND và hướng dẫn của các ngành có liên quan đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao.

Thực hiện thống nhất mức thu các dịch vụ giáo dục của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý theo quy định tại Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố quyết định phương án hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao đối với các nội dung quy định tại điểm b, điểm d khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.

Tổng hợp dự toán kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư, hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý đối với nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế tài chính đối với cơ sở giáo dục công lập có nhiều cấp học và cơ sở giáo

đục công lập thực hiện liên kết giáo dục với cơ sở giáo dục nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 22 Luật Thủ đô năm 2024; chỉ đạo nghiên cứu, có cơ chế khuyến khích các cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện theo mô hình chất lượng cao của Thành phố.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát hệ thống các trường chất lượng cao hiện nay, xem xét xây dựng đề án phát triển trường chất lượng cao trong thời gian tới. Sớm thể chế hóa quy định tại khoản 5 Điều 22 Luật Thủ đô năm 2024 về quy định tiêu chí, quy trình, thủ tục công nhận cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao, trong đó quan tâm các tiêu chí cụ thể để xây dựng các cơ sở giáo dục chất lượng cao có ưu thế vượt trội, khác biệt, tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND Thành phố quyết định phương án hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao đối với các nội dung quy định tại điểm b, điểm d khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.

3. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức về cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo quy định Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.

4. Kho bạc Nhà nước khu vực I thực hiện kiểm soát việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo quy định.

5. Thuế thành phố Hà Nội hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.

6. UBND các phường, xã chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND và hướng dẫn của các ngành có liên quan đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý.

Thực hiện thống nhất mức thu các dịch vụ giáo dục của cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý theo quy định tại Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.

Đề xuất phương án hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý đối với các nội dung quy định tại điểm b, điểm d khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính.

Chủ động cân đối, đảm bảo nguồn kinh phí theo phân cấp ngân sách để đầu

tư, hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trực thuộc theo phân cấp quản lý theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND.